TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN SÔNG MÃ** TỈNH SƠN LA	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 18/2019/HS - ST
Ngày 13-3- 2019

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN SÔNG MÃ, TỈNH SƠN LA

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Đèo Văn Quỳnh.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lò Văn Thôn.

Ông Lò Văn Viễn.

Thư ký phiên tòa: Ông Trần Quốc Huy - Thư ký Tòa án Tòa án nhân dân huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Mã tham gia phiên toà: Bà Lò Thị Thanh - Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 03 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 15/2019/TLST- HS ngày 01 tháng 02 năm 2019, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số:19/QĐXXST - HS ngày 01 tháng 3 năm 2018, đối với bị cáo sau đây:

Họ và tên: Giàng A L (tên gọi khác: Không) sinh ngày 05/6/1989; Nơi sinh: Sông Mã - Sơn La. Nơi ĐKHK: Bản NN, xã H1, huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La. Tạm trú: Bản N, xã MS, huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La.

Nghề nghiệp: Trồng trọt; Trình độ văn hóa: 02/12; Dân tộc: Mông; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Chức vụ Đảng phái, Đoàn thể: Không; Con ông Giàng A H (đã chết) và bà Sồng Thị S; Vợ: Sồng Thị Đ, có 03 con, con lớn sinh năm 2007, con nhỏ sinh năm 2018. Tiền sự: Không.

Tiền án: - Ngày 12/6/2012 bị Tòa án nhân dân huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La xử phạt 24 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

- Ngày 03/6/2016 bị Tòa án nhân dân huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La xử phạt 21 tháng tù về tội trộm cắp tài sản và tội lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản.

Bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày 08/11/2018 cho đến nay có mặt tại phiên tòa.

Người bị hại: Ông Mùa A S, sinh năm 1971, trú tại bản BC, xã CK, huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 17 giờ 10 phút ngày 08/11/2018 Tổ công tác Công an huyện Sông Mã phối hợp với Ban công an xã Chiềng Khoong tiến hành triệu tập Giàng A L trú tại bản NN, H1, Sông Mã đến trụ sở UBND xã Chiềng Khoong làm việc vì có liên quan đến đơn tố giác của ông Mùa A S trú tại bản BC, CK, Sông Mã tố giác L lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản. Quá trình làm việc biết L là đối tượng có sử dụng ma túy nên tổ công tác đã tiến hành kiểm tra thì phát hiện tại túi quần phía trước bên phải của L 01 gói nilon màu xanh bên trong chứa cục bột liên kết màu trắng (theo L khai nhận là Heroine). Ngoài ra, L còn thừa nhận trước đó vào ngày 22/9/2018 L đã mang chiếc xe của ông Mùa A Sđem đi bán lấy tiền chi tiêu cá nhân.

Ngày 09/11/2018, tại Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La đã tiến hành mở niêm phong, cân tịnh trích mẫu vật chứng gửi giám định. Kết quả: Số chất bột màu trắng thu giữ của L có khối lượng 0,10 gam, đã sử dụng hết làm mẫu giám định ký hiệu L.

Tại kết luận giám định số 1143 ngày 13/11/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La kết luận: *"Mẫu trích để gửi giám định ký hiệu L là ma túy, loại Heroine, khối lượng là 0,10gam.Tổng khối lượng ma túy thu giữ là 0,10 gam loại Heroine."*

Quá trình điều tra bị can khai nhận: Khoảng 17 giờ ngày 21/9/2018 Giàng A L đi bộ đến nhà Mùa A D (là em trai họ của vợ L) ở bản BC, CK, Sông Mã, L gặp Mùa A S là bố của D1 đang ở nhà, S nói D đi làm thuê ở khu vực bản L, CK, Sông Mã và bảo L xuống xin làm cùng Dạng, L đi bộ xuống tìm gặp D và có nhờ D xin việc làm hộ nhưng không được, nên L xin ngủ L qua đêm ở đấy. Đến khoảng 06 giờ ngày 22/9/2018 L hỏi mược chiếc xe mô tô nhãn hiệu ESPERO BKS 26C1-106.16 (tại thời điểm L mượn, xe bị mất biển kiểm soát) của D để quay về nhà D lấy quần áo, D đồng ý đồng thời bảo L về đến nhà thì để xe L cho ông Slàm phương tiện đi L. L điều khiển xe về đến khu vực bản Púng, Chiềng Khoong thì lên cơn nghiện ma túy, do không có tiền nên L nảy sinh ý định bán chiếc xe mô tô của D để lấy tiền mua ma túy sử dụng, L điều khiển xe vào quán sửa xe của Lê Công T ở bản Púng, Chiềng Khoong sửa xe của Toàn và gạ bán cho Toàn với giá 1.000.000đ, sau khi bán được xe L đi xe cùng Tuấn (người quen cũ) vào bản Co Mạ B, H1, Sông Mã mua ma túy hết 500.000đ cùng nhau sử dụng hết, số tiền còn L L chi tiêu cá nhân và mua ma túy sử dụng hết. Khoảng 03 ngày sau, Toàn bán chiếc xe cho người Mông không quen biết với giá 1.600.000đ.

Khi không thấy L trả L chiếc xe, Dạng đã gọi điện cho L và đi tìm nhưng không thấy, ngày 08/11/2018 ông Sđã làm đơn trình báo Ban công an xã Chiềng Khoong giải quyết. Còn L đi lang thang trốn tránh D.

Khoảng 07 giờ ngày 07/11/2018 L đi bộ một mình từ Trung tâm xã Chiềng Khương đi qua đường tiểu ngạch từ Việt Nam sang nước bạn Lào đến bản Đán, Mường Ét, Hủa Phăn, Lào và hỏi mua được 01 gói Heroine của một người đàn ông

quốc tịch Lào không quen biết với giá 20.000 kíp Lào, sau khi mua được ma túy L cất trong túi quần phía trước bên phải đang mặc rồi đi bộ về xã Chiềng Khương. Đến 8 giờ ngày 08/11/2018 Ban công an xã Chiềng Khoong và Công an huyện Sông Mã phụ trách xã triệu tập L đến UBND xã CK làm việc, tại đây tổ công tác đã phát hiện, thu giữ gói Heroine như đã nếu trên.

Tại kết luận định giá tài sản số 03 ngày 23/11/2018 của Hội đồng định giá tài sản thuộc UBND huyện Sông Mã, kết luận: "*01 xe mô tô nhãn hiệu ESPERO màu sơn nâu BKS 26C1-106.16, xe đã qua sử dụng, giá trị: 5.000.000 đồng"*.

Xe mô tô nhãn hiệu ESPERO màu sơn nâu BKS 26C1-106.16 đăng ký mang tên Lò Thị T ở bản NK, MC, Sông Mã. Chiếc xe do Tiên bán L cho của hàng bán xe máy Tú Khởi ở tổ dân phố 10 thị trấn Sông Mã, sau đó bán L cho Mùa A S với giá 14.000.000đ vào năm 2015. Sau khi mua L chiếc xe Lê Công T đã bán cho một người không quen biết nên Cơ quan CSĐT Công an huyện Sông Mã không tiến hành thu giữ được.

Đối với Lê Công Toàn khi mua chiếc xe mô tô của L không biết đó là do tài sản do phạm tội mà có nên không đặt vấn đề xử lý.

Đối với người tên T1 là người đã chở L đi vào trong bản CM B, H1, Sông Mã để mua ma túy sử dụng sau khi bán được xe, quá trình xác minh tại Tổ dân phố 12 thị trấn Sông Mã không có ai tên Tuấn có đặc điểm như L mô tả.

Đối với người đàn ông dân tộc Mông đã bán ma túy cho L vào ngày 22/9/2018 và người đàn ông quốc tịch Lào đã bán ma túy cho L vào ngày 07/11/2018. Do L không biết tên, địa chỉ cụ thể của những người này nên không thể tiến hành điều tra mở rộng vụ án.

Về dân sự: Người bị hại Mùa A S đề nghị bồi thường trị giá chiếc xe với số tiền 9.000.000đ.

Tại bản cáo trạng số: 15/CT-VKSSM, ngày 01/02/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Mã truy tố bị cáo Giàng A L về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo điểm o khoản 2 Điều 249 Bộ luật Hình sự và tội Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản theo điểm g khoản 2 Điều 175 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Giàng A L phạm tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy" và tội Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản.* Áp dụng điểm o khoản 2 Điều 249, điểm g khoản 2 Điều 175; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38; Điều 55 Bộ luật Hình sự xử phạt: Giàng A L từ 05 năm 06 tháng đến 06 năm tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy và từ 02 năm 06 tháng đến 03 năm tù về tội Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản. Tổng hợp hình phạt cho cả hai tội từ 08 năm đến 09 năm tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự: Buộc bị cáo phải bồi thường cho bị hại ông Mùa A Ssố tiền 5.000.000 đồng đến 6.000.000 đồng.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định.

Vật chứng: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy vật chứng theo quy định.

Bị cáo nhất trí với nội dung cáo trạng đã truy tố và phát biểu quan điểm của Viện kiểm sát tại phiên tòa, không có tranh luận gì đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ và các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, lời khai của bị cáo tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tung: Cơ quan điều tra Công an huyện Sông Mã, Điều tra viên, Viện kiểm sát huyện Sông Mã, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục được quy định trong tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo không có khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi của bị cáo được chứng minh bằng các chứng cứ sau:

- Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với: Biên bản bắt người phạm tội quả tang lập hồi 17 giờ 10 phút ngày 08/11/2018, đơn trình báo của bị hại Mùa A S ngày 22/9/2018 cho bị cáo mượn xe mô tô nhãn hiệu ESPERO màu sơn nâu và không đem về trả; Biên bản mở niêm phong xác định khối lượng vật chứng thu giữ; Kết luận giám định số 1143 ngày 13/11/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La xác định là chất ma túy thuộc loại *Heroine* có khối lượng 0,10 gam, và kết luận định giá tài sản số 03 ngày 23/11/2018 của Hội đồng định giá tài sản thuộc UBND huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La chiếc xe mô tô có giá trị 5.000.000 đồng cùng các chứng cứ, tài liệu khác có trong hồ sơ.

- Tại phiên tòa bị cáo vẫn giữ nguyên lời khai tại cơ quan điều tra, hoàn toàn nhất trí với hành vi phạm tội như quyết định truy tố của Viện kiểm sát.

Từ những chứng cứ nêu trên, Hội đồng xét xử thấy có đủ căn cứ kết luận: Khoảng 7 giờ ngày 07/11/2018 Giàng A L có hành vi cất giấu trái phép 01 gói ma túy có khối lượng 0,10 gam Heroine nhằm múc đích sử dụng đã phạm tội tàng trữ trái phép chất ma túy tội phạm và hình phạt được quy định tại Điều 249 Bộ luật Hình sự. Hành vi mượn 01 chiếc xe mô tô của ông Mùa A Strị giá 5.000.000 đồng đem bán lấy tiền tiêu sài cá nhân và mua ma túy sử dụng đã phạm tội "*Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản"* theo quy định Điều 175 Bộ luật Hình sự. Như vậy quan điểm truy tố của vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Mã và điều luật viện dẫn áp dụng là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Tính chất và mức độ của hành vi phạm tội: Bị cáo phạm tội thuộc trường hợp rất nghiêm trọng mặc dù nhận thức được mọi hành vi liên quan đến chất ma túy

đều bị Nhà nước nghiêm cấm, nhưng bị cáo vẫn cố ý thực hiện, đã xâm phạm đến trật tự quản lý của Nhà nước về ma túy, gây mất trật tự trị an tại địa phương và là nguyên nhân phát sinh nhiều loại tội phạm khác. Bị cáo đã có 02 tiến án chưa được xóa án tích về tội tàng trữ trái phép chất ma túy và tội trộm cắp tài sản, lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản nay L phạm tội mới, bị cáo phạm tội thuộc trường hợp tái phạm nguy hiểm được quy định tại điểm o khoản 2 Điều 249 và điểm g khoản 2 Điều 175 của Bộ luật Hình sự. Do đó cần xử lý thật nghiêm minh đối với bị cáo.

[4] Về nhân thân và tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân xấu là đối tượng nghiện chất ma túy, đã có hai tiền án về tội tàng trữ trái phép chất ma túy và trộm cắp tài sản, lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản nhưng vẫn không có ý thức tu dưỡng, rèn luyện bản thân từ bỏ chất ma túy để trở thành người có ích cho xã hội mà L tiếp tục tàng trữ ma túy để sử dụng và lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản và tội phạm. Do đó cần có một mức án tương xứng với tính chất, mức độ của hành vi phạm tội, đảm bảo biện pháp răn đe, giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, nhận tội là tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự,

[5] Về hình phạt bổ sung (phạt tiền): Xét thấy bị cáo có hoàn cảnh kinh tế gia đình khó khăn, là đối tượng nghiện chất ma túy, không có tài sản riêng có giá trị và phải bồi thường cho bị hại nên không áp dụng đối với bị cáo là phù hợp.

[6] Về các đối tượng, tình tiết có liên quan:

- Đối với anh Lê Công T khi mua chiếc xe mô tô của bị cáo Giàng A L khi mua không biết đó là do tài sản do phạm tội mà có nên không đặt vấn đề xử là đúng quy định của pháp luật.

- Đối với người tên T1 là người đã chở L đi vào trong bản CM B, H1, Sông Mã để mua ma túy sử dụng sau khi bán được xe, quá trình xác minh tại Tổ dân phố 12 thị trấn Sông Mã không có ai tên T1 có đặc điểm như L mô tả nên không có căn cứ xử lý là phù hợp.

- Đối với người đàn ông dân tộc Mông đã bán ma túy cho bị cáo vào ngày 22/9/2018 và người đàn ông Quốc tịch Lào đã bán ma túy cho bị cáo vào ngày 07/11/2018. Do L không biết tên, địa chỉ cụ thể của những người này nên không thể tiến hành điều tra mở rộng vụ án là đúng quy định.

- Về dân sự: Tại phiên tòa ông Mùa A S yêu cầu bị cáo bồi thường 6.000.000 đồng, do chiếc mô tô không thu hồi được nên yêu cầu bồi thường của bị hại là có cơ sở cần chấp nhận.

[7] Về vật chứng của vụ án: Đối với 01 phòng bì có chứa 01 túi Nilon màu trắng và 01 mảnh nilon màu xanh và 01 phong bì vật chứng ban đầu là những vật không có giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm o khoản 2 Điều 249; điểm g khoản 2 Điều 175; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 55 Bộ luật Hình sự.

1. Tuyên bố bị cáo Giàng A L phạm tội: "*Tàng trữ trái phép chất ma túy"* và tội *" Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản"*.

2. Xử phạt bị cáo Giàng A L 05 năm 06 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy và 02 năm 06 tháng tù về tội Lạm dụng tín nhiệm chiến đoạt tài sản. Tổng hợp hình phạt cho cả hai tội là 08 năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 08/11/2018.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

3. Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 48 Bộ luật hình sự; Điều 589 Bộ luật dân sự: Buộc bị cáo phải bồi thường cho bị hại ông Mùa A Ssố tiền 6.000.000 đồng.

"Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7 và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự".

4. Vật chứng: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì thư mặt trước có ghi Vật chứng vụ: Giàng A L, SN 1989 ở bản NN, H1, Sông Mã, Sơn La. Hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy. Gồm: 01 túi Nilon màu trắng, 01 mảnh nilon màu xanh và 01 vỏ phong bì niêm phong vật chứng ban đầu đã bóc mở. (Phong bì được niêm phong đúng quy định của pháp luật)

(*Theo biên bản giao nhận vật chứng tài sản ngày 21/02/2019 của Chi cục thi hành án Dân sự huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La).*

5. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng Hình sự; khoản 1 Điều 21, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án.

Bị cáo Giàng A L phải chịu là 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm. Tổng 500.000 đồng.

6. Bị cáo và người bị hại được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- Toà án ND tỉnh Sơn La;
- VKSND huyện Sông Mã;
- Công an huyện Sông Mã;
- THAHS + DS;
- STP tỉnh;
- Bị cáo; người bị hại;
- Chánh án;
- Lưu hồ sơ;
-Lưu VP.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán – chủ tọa phiên toà

Đèo Văn Quỳnh

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN**
CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đèo Văn Quỳnh